

Bản án số: 108/2023/HS-ST

Ngày: 30/11/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Ngọc và ông Phạm Văn Biên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thúy Diệp và bà Nguyễn Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trần Mạnh T**, sinh năm 1988 tại: Thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKHKTT: KDC N, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Trần Thị X; vợ là: Lý Thị B; có 02 con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến ngày 19/6/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Vũ Văn Tu**, sinh năm 1981 tại: Thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKHKTT: KDC B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Khắc M (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2010 bị Công an huyện K (nay là thị xã K) xử lý vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo; tại Bản án số 38/2016/HSST ngày 05/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn), tỉnh Hải Dương xử phạt Tu 30 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2018. Chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 31/8/2016; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2023 đến

ngày 19/6/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn Tu:* Bà Lê Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương- Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người làm chứng:* Ông Lê Đình K và anh Lê Văn P - Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/6/2023, Trần Mạnh T đang ở nhà thì có Vũ Văn Tu gọi điện thoại đến hỏi mua 2.000.000 đồng chất ma túy loại Heroine, T đồng ý và hẹn Tu khoảng 16 giờ đến khu vực ngã tư T thuộc phường Hi, thị xã K để đưa tiền mua ma túy cho T. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T đến điểm hẹn gặp và nhận của Tu số tiền 2.000.000 đồng. T bảo Tu chờ T đi lấy ma túy. Sau đó, T thuê xe ôm của một người không quen biết đến khu vực Ga D thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua được của một người đàn bà không quen biết 02 gói ma túy loại Heroine (có đặc điểm: bên ngoài là giấy nilon màu đen, trong bọc giấy báo, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng) với giá 600.000 đồng. Sau đó T thuê xe ôm đi về ngã tư T, phường H, thị xã K. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến nơi, T gặp Tu và đưa cho Tu 02 gói ma túy vừa mua rồi đi về nhà. Còn Tu đi bộ về phía khu vực ngã tư P, phường A, thị xã K. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Tu đi đến trước cửa quán Tokyo Life thuộc khu dân cư P, phường A thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Tu 01 gói nilon màu đen, bên trong có 01 gói giấy báo chứa cục chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu giữ tại túi quần bên trái Tu đang mặc 01 gói nilon màu đen, bên trong có 01 gói giấy báo chứa cục chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2); thu giữ tại túi quần bên phải Tu đang mặc 01 chiếc điện thoại di động loại Xiaomi Note 11, kèm sim (được niêm phong ký hiệu M3). Tu khai là ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời.

Đến 19 giờ cùng ngày, Trần Mạnh T đến Công an thị xã Kinh Môn đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, kèm sim (được niêm phong ký hiệu T1).

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, thu giữ tại túi áo chống nắng màu ghi để trên nền nhà, cạnh giường ngủ của T số tiền 2.000.000 đồng (gồm 04 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng); T khai là tiền bán ma túy cho Tu.

Tại Kết luận giám định số 311 KL- KTHS ngày 15/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu cục chất bột màu trắng trong gói giấy báo được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Vũ Văn Tu khối lượng là: 3,907g (ba phẩy chín trăm linh bảy gam), gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Mẫu cục chất bột màu trắng trong gói giấy báo được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Vũ Văn Tu khối lượng là: 3,661g (ba phẩy sáu trăm sáu mươi một gam) gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 29 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn Tu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, kinh tế của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo Tu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với 02 bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Trần Mạnh T từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/6/2023. Xử phạt Vũ Văn Tu từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/6/2023. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu tại phiên tòa phù hợp với lời khai, bản cung của các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ được, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 13/6/2023, tại khu vực ngã tư T, thuộc phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Trần Mạnh T, có hành vi bán cho Vũ Văn Tu 02 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng là 7,568g với giá 2.000.000 đồng, mục đích Tu mua ma túy để bán và sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Tu đang đi bộ trước cửa quán Tokyo Life, thuộc Khu dân cư P, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương, thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Đến 19 giờ cùng ngày Trần Mạnh T đến Công an thị xã K đầu thú. Hành vi nêu trên của Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi chất ma túy - Một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích mua bán ma túy để bán kiếm lời, các bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút mua bán ma túy với số lượng là 7,568g làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Nhà nước ta đã có chế độ quản lý ngặt nghèo đối với ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi dưới nhiều hình thức về hiểm họa của ma túy và pháp luật của Nhà nước đối với ma túy. Bản thân các bị cáo đã hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, tính mạng của con người. Nhưng do ham chơi, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, các bị cáo đã sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, các bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Đối với Trần Mạnh T: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, mẹ đẻ bị cáo có nhiều thành tích được tặng thưởng Kỷ niệm chương Cựu chiến binh và được UBND thị xã K và Hội nông dân thị xã K tặng nhiều Giấy khen. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Đối với Vũ Văn Tu: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Đã 01 lần bị kết án và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, đã được giáo dục, cải tạo xong vẫn không cải sửa nay lại phạm tội.

[5] Xét cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi, hoàn cảnh kinh tế, gia đình của các bị cáo thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của các bị cáo 7,568g ma túy loại Heroine. Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại 7,309g, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Ngoài ra, đối với 02 mảnh giấy báo, 02 gói nilon màu đen và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định xét không có giá trị cần thu giữ cho tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động loại Xiaomi Note 11 của Vũ Văn Tu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại A37fw, màu vàng đồng của Trần Mạnh T. Các bị cáo đã dùng các điện thoại này làm phương tiện phạm tội do vậy cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 thẻ sim lắp trong điện thoại Xiaomi Note 11 và 01 thẻ sim lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Oppo xét không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo T. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu số tiền này sung công quỹ nhà nước.

[8] Trong vụ án này, T khai mua ma túy của người đàn bà không quen biết tại khu vực Ga D thuộc huyện A, TP. Hải Phòng, qua điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K không xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Tu thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh T và Vũ Văn Tu phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 07 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2023.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Tu 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 3,765g ma túy loại Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy báo, 01 gói nilon màu đen và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1. Tịch thu cho tiêu hủy 3,544g ma túy loại Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy báo, 01 gói nilon màu đen và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động loại Xiaomi redmi Note 11, số IMEL1: 865643060734341, số IMEL2: 865643060734358 đã qua sử dụng của Vũ Văn Tu và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu hồng, các góc của mặt trước bị vỡ, dạn nứt đã qua sử dụng, số IMEL1: 865262038366951, số IMEL2: 865262038366944 của Trần Mạnh T. Tịch thu cho tiêu hủy 01 thẻ sim lắp trong điện thoại Xiaomi Note 11 và 01 thẻ sim lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Oppo.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 đồng của Trần Mạnh T đã thu giữ được niêm phong trong phong bì số 166/KL-KTHS, mặt sau có 03 chữ ký và 03 dấu giáp lai.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/11/2023 của Công an thị xã K và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Mạnh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Văn Tu.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Báo các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã K;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã K;
- Cơ quan THA hình sự Công an thị xã K;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quyết**